

Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ

Hòa Vang, ngày 26 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG – TP. ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 118 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 55/2021/TLST-HNGĐ ngày 01/7/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Trương Thị Ch, sinh năm 1985 và ông Trần Văn C, sinh năm 1985; cùng địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Trương Thị Ch và ông Trần Văn C xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn. Xét sự thuận tình ly hôn của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận là có cơ sở, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Bà Trương Thị Ch và ông Trần Văn C thỏa thuận giao 02 con chung tên là Trần Lê Thảo L, sinh năm 2012 và Trần Lê Thảo U, sinh năm 2015 cho bà Trương Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng; ông Trần Văn C tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 3.000.000 đồng (1.500.000 đồng/01 con/01 tháng). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 8/2021 và vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi các con đến tuổi thành niên (18 tuổi). Sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của các đương sự là tự nguyện, đảm bảo cho sự phát triển của con chung nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trương Thị Ch và ông Trần Văn C xác định không có nên Tòa án không đề cập đến.

[4] Lệ phí Tòa án: Bà Trương Thị Ch và ông Trần Văn C cùng chịu 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Ch và ông Trần Văn C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 02 con chung tên là Trần Lê Thảo L, sinh năm 2012 và Trần Lê Thảo U, sinh năm 2015 cho bà Trương Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng; ông Trần Văn C tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) (1.500.000 đồng/01 con/01 tháng). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 8/2021 và vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi các con đến tuổi thành niên (18 tuổi).

Đến hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự được thực hiện theo qui định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trương Thị Ch và ông Trần Văn C xác định không có.

Lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) bà Trương Thị Ch và ông Trần Văn C cùng chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng bà Trương Thị Ch và ông Trần Văn C đã nộp theo biên lai thu số 8336 ngày 01/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bà Trương Thị Ch và ông Trần Văn C đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đương sự ;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- UBND xã H
- (Số ĐKKH: 69 ngày 14/6/2011);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Anh Tuấn

